

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG
(Bổ sung)

E-ĐKC 22	1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng. - Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì cứ mỗi ngày chậm tiến độ thì Nhà thầu chịu khoản phạt tương đương 0,3% giá trị phần hợp đồng vi phạm và tổng mức phạt không vượt quá 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Khi đạt đến mức tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. - Trong vòng 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải trình Chủ đầu tư xem xét, chấp thuận các hồ sơ sau: + Quy trình kiểm tra nghiệm thu; + Quy trình bảo trì; Trường hợp các hồ sơ có nội dung cần chỉnh sửa hoàn thiện, nhà thầu phải thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến tại biên bản thẩm định của Chủ đầu tư trong vòng 10 ngày kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định. Nhà thầu có tổng cộng 40 ngày để lập, chỉnh sửa hoàn thiện các hồ sơ đảm bảo đủ điều kiện để Chủ đầu tư phê duyệt. Nếu sau 40 ngày, nhà thầu chưa hoàn thành việc chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ đảm bảo đủ điều kiện để Chủ đầu tư phê duyệt thì Nhà thầu chịu phạt khoản tiền mỗi bộ hồ sơ là 1.000.000 VND trên mỗi ngày chậm hoàn thiện hồ sơ. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. Bên B bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế của Bên A (nếu có).
-----------------	--

PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU

- Mẫu số 01: Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Mẫu số 02: Bảo lãnh tiền tạm ứng
- Mẫu số 03: Bảo lãnh bảo hành
- Mẫu số 04: Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán
- Mẫu số 05: Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng
- Mẫu số 6.1: Bảng tính giá trị đề nghị quyết toán hợp đồng
- Mẫu số 6.2: Bảng xác định giá trị khối lượng quyết toán hợp đồng



BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]*

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của ____ *[Ghi tên nhà thầu]* (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu Gói thầu số ... thuộc Dự án ... và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽²⁾

Theo quy định trong E-HSMT (*hoặc hợp đồng*), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, ____ *[Ghi tên của ngân hàng]* có trụ sở đăng ký tại ____ *[Ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾]* (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là ____ *[Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng]*. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn ____ *[Ghi số tiền bảo lãnh]* như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____⁽⁴⁾.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của ____ *[Ghi tên nhà thầu]* (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* đã ký hợp đồng số ____ *[Ghi số hợp đồng]* ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi:[Ghi tên chủ đầu tư]

(sau đây gọi là chủ đầu tư)

.....[Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng]

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,[Ghi tên và địa chỉ của nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) phải nộp cho chủ đầu tư một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm nhà thầu sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng.....[Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] cho việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi,[Ghi tên của ngân hàng] ở[Ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ] có trụ sở đăng ký tại[Ghi địa chỉ của ngân hàng] (sau đây gọi là “ngân hàng”) cam kết sẽ theo yêu cầu của chủ đầu tư, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu nhà thầu phải xem xét trước, thanh toán cho chủ đầu tư khi chủ đầu tư có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng].

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa nhà thầu và chủ đầu tư sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà chủ đầu tư thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều (....) của Hợp đồng sau khi nhà thầu xuất trình văn bản xác nhận của chủ đầu tư về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày nhà thầu nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới ngày ____ tháng ____ năm ____ hoặc khi chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

NH

Địa chỉ:.....

Ngày .../.../....

BẢO LÃNH BẢO HÀNH

Số:

GIÁ TRỊ BẢO LÃNH:

Kính gửi: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT QUẢN LÝ BAY**Địa chỉ: Số 5/200, đường Nguyễn Sơn, P.Bồ Đề, Quận Long Biên, TP Hà Nội, Việt Nam.**

Theo điều khoản về Bảo hành và bảo lãnh bảo hành nêu trong hợp đồng , [Ghi tên và địa chỉ của nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) phải nộp cho chủ đầu tư một Bảo lãnh bảo hành để đảm bảo nghĩa vụ bảo hành của nhà thầu.

Chúng tôi,[Ghi tên của ngân hàng] ở.....[Ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ] có trụ sở đăng ký tại[Ghi địa chỉ của ngân hàng⁽²⁾] (sau đây gọi là “ngân hàng”) cam kết sẽ theo yêu cầu của chủ đầu tư, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu nhà thầu phải xem xét trước, thanh toán cho chủ đầu tư khi chủ đầu tư có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá[Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] khi nhận được yêu cầu thanh toán bằng văn bản được ký hợp lệ của Quý công ty, thông báo rằng;

i. Bên được bảo lãnh đã vi phạm nghĩa vụ bảo hành theo quy định của Hợp đồng; và

ii. Nêu nội dung vi phạm nghĩa vụ bảo hành của Bên được bảo lãnh.

Giá trị bảo lãnh sẽ tự động giảm tương ứng với mỗi khoản thanh toán do chúng tôi thực hiện cho Quý công ty theo thư bảo lãnh này.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành đến hết ngày/.../.... (Ngày hiệu lực) hoặc đến thời điểm..... [Ghi tên của ngân hàng] nhận lại bản gốc thư bảo lãnh này từ Quý Công ty hoặc Bên được bảo lãnh (Trừ trường hợp bản gốc thư bảo lãnh này được Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay gửi cho..... [Ghi tên của ngân hàng] để yêu cầu [Ghi tên của ngân hàng] thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh) chọn thời điểm nào đến trước.

Bất cứ yêu cầu thanh toán nào liên quan đến bảo lãnh này phải được xuất trình tại trụ sở của chúng tôi [Ghi tên của ngân hàng] theo [địa chỉ của ngân hàng] trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh. Sau thời hạn hiệu lực nêu trên, Bảo lãnh tự động hết hiệu lực cho dù bản gốc thư bảo lãnh này có được gửi trả lại cho chúng tôi hay không.

Bảo lãnh này được phát hành một bản gốc duy nhất không có giá trị chuyển nhượng và được điều chỉnh theo Luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

NGÂN HÀNG.....
GIÁM ĐỐC



BẢNG TÍNH GIÁ TRỊ ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Ngày tháng năm

Tên dự án**Tên/số hợp đồng:****Bên giao thầu****Bên nhận thầu****Giai đoạn thanh toán /lần thanh toán số:**

Căn cứ khối lượng đã được nghiệm thu, bên nhận thầu đề nghị bên giao thầu thanh toán số tiền như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng			
2	Giá trị khối lượng các công việc phát sinh ngoài Hợp đồng			
3	Chiết khấu tiền tạm ứng (theo quy định của Hợp đồng)			
4	Giá trị phạt vi phạm hợp đồng (nếu có)			
5	Giá trị đề nghị thanh toán (1+2-3-4)			

Bảng chữ:

Hồ sơ kèm theo:

Bên nhận thầu

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)

Bên giao thầu

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG PHÁT SINH NGOÀI HỢP ĐỒNG

Ngày tháng năm.....

*Tên dự án**Tên/số hợp đồng:**Bên giao thầu**Bên nhận thầu**Giai đoạn thanh toán /lần thanh toán số:**Căn cứ xác định:*

Số TT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng phát sinh	Đơn giá (đồng)		Thành tiền (đồng)		Ghi chú
				Theo Hợp đồng	Theo đơn giá bổ sung	Theo Hợp đồng	Theo đơn giá bổ sung	
	Tổng cộng							

*Bảng chữ:***Bên nhận thầu***(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)***Bên giao thầu***(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)*

MẪU SỐ 06

Mẫu số 6.1

BẢNG TÍNH GIÁ TRỊ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG

Ngày tháng năm

*Tên dự án**Tên/số hợp đồng:**Bên giao thầu**Bên nhận thầu**Căn cứ:*

Số TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng			
2	Giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi hợp đồng đã ký kết			
3	Giá trị quyết toán hợp đồng			
4	Giá trị đã tạm ứng, thanh toán hoặc tạm thanh toán			
5	Giá trị phạt vi phạm hợp đồng (nếu có)			
6	Giá trị còn lại mà Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho Nhà thầu (6 = 3-4-5)			

*Bảng chữ:**Hồ sơ kèm theo:***Bên nhận thầu***(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)***Bên giao thầu***(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)*

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG

Ngày tháng năm

Tên dự án

Tên/số hợp đồng:

Bên giao thân

Bên nhận thầu

Căn cứ xác định:

Số TT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Đơn giá thanh toán	Thành tiền (đồng)		Ghi chú
			Theo HD	Đã thực hiện		Theo HD	Đã thực hiện	
	Tổng cộng							

Bảng chữ:

Bên nhận thầu

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)

Bên giao thầu

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ)

Handwritten signature: *Handwritten signature*